

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1109/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 21 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định chức danh, số lượng cán bộ, công chức cấp xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 05/2006/TT-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2006 của Bộ Nội vụ hướng dẫn phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính Phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài Chính, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định cụ thể về số lượng, chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã trong tỉnh theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Chức vụ, chức danh cán bộ công chức cấp xã

1.1. Cán bộ cấp xã có các chức vụ sau đây:

a) Bí thư Đảng ủy;

b) Phó Bí thư Đảng ủy;

c) Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

d) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

- e) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
- f) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
- g) Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
- h) Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- k) Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

Riêng chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân do Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng uỷ kiêm nhiệm.

1.2. Công chức cấp xã có các chức danh sau đây:

- a) Trưởng Công an;
- b) Chỉ huy trưởng quân sự;
- c) Văn phòng, thống kê;
- d) Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường (đối với xã);
- đ) Tài chính - kế toán;
- e) Tư pháp, hộ tịch;
- g) Văn hoá – xã hội.

2. Số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã.

2.1. Cấp xã loại 3 được bố trí không quá 20 người

Ngoài số lượng chức vụ, chức danh nêu tại khoản 1 Điều này, các chức danh công chức sau được bố trí 02 người:

- Văn hoá – xã hội;
- Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp – xây dựng và môi trường (đối với xã);

- 2.2. Cấp xã loại 2 được bố trí không quá 21 người

Ngoài số lượng chức vụ, chức danh nêu tại khoản 1 Điều này, các chức danh công chức sau được bố trí 02 người:

- Văn hoá – xã hội;
- Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường (đối với xã);
- Tư pháp, hộ tịch hoặc văn phòng thống kê.

2.3. Cấp xã loại 1 được bố trí không quá 23 người

a) Ngoài số lượng chức vụ cán bộ nêu tại điểm 1.1, khoản 1 Điều này, còn được bố trí thêm 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách một trong các lĩnh vực sau:

+ Lĩnh vực kinh tế - quản lý đô thị;

+ Lĩnh vực công tác biên giới (đối với các xã biên giới);

b) Ngoài 07 công chức nêu tại điểm 1.2 khoản 1 Điều này, các chức danh công chức sau được bố trí 02 người:

- Văn hoá – xã hội;

- Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường (đối với xã);

- Tư pháp - hộ tịch;

- Văn phòng – thông kê;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1383/QĐ-UB ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2006; Quyết định số 2885/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2007; Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2008.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Anh